

Máy theo dõi	BioMonitor
Số liệu kỹ thuật	
Thông số nhận cảm	
Chất lượng ECG	24 bit - 128 Hz bandwidth
Phát hiện sóng R	phát hiện dùng tín hiệu được kết hợp từ 3 sóng ECG
Thông số phát hiện	
Phát hiện tự động loạn nhịp	
Rung nhĩ	Off, On
Độ nhạy AF	low, medium, high
Nhịp thất cao	Off, On
Mức nhịp thất cao	150 .. (10) .. 180 ... (10) .. 200 bpm
Bộ đếm nhịp thất cao	4 .. (4) .. 8 .. (4) .. 16
Vùng nhịp chậm	OFF, 30 .. (5) .. 40 .. (5) .. 80 bpm
Thời gian nhịp chậm	5, 10 .. (5) .. 30 s
Mức giảm nhịp chậm	OFF, 10 .. (10) .. 30 .. (10) .. 50%
Độ nhạy phát hiện nhịp chậm	low, medium, high
Thời gian vô tâm thu	OFF, 2, 3 .. (1) .. 10 s
Bệnh nhân khởi kích	Off, On
Khoảng thời gian nhịp nghỉ	
Bắt đầu thời gian nghỉ (hh:mm)	00:00 .. (1:00) .. 2:00 .. (1:00) .. 23:00
Khoảng dài thời gian nghỉ (hh:mm)	00:00 .. (1:00) .. 4:00 .. (1:00) .. 23:00
Thông số bộ nhớ	
Tổng thời gian Holter	35,8 phút
Tối đa của 3 đoạn ECG do bệnh nhân khởi kích	7,5 phút/đoạn (7 phút tiền sử, 30 s sau sự kiện khởi kích)
Tối đa 20 đoạn ECG tự động ghi lại	40s/đoạn (30 s tiền sử, 10 s sau sự kiện khởi kích)
Nam châm được bệnh nhân sử dụng	
Loại	M-50 Biotronik Magnet
Mã hàng	112149
Thời gian hoạt động	
Pin	6,4 năm (nhịp 100 bpm và số liệu và ECG được truyền đi mỗi tuần)
Tình trạng	tình trạng pin 0 - 100%
Vỏ máy	
Kích thước	53,3 mmx 42,7 mm x 7,1 mm
Trọng lượng	26 g
Dung tích	12, 5 mm ³
Diện tích điện cực trên đầu máy	25 mm ²
Diện tích điện cực trên vỏ máy	85 mm ²
Dấu hiệu x-quang	VP
Biotronik Home Monitoring	
Thông số máy chương trình	
Home Monitoring	off, on
Thời giờ truyền tin	STD, 00:00 .. (1:00) .. 23:00
Điện tim định kỳ	OFF, 1, 2, 30, 60, 90, 120 hoặc 180 ngày
Số liệu được gửi	
Số liệu lâm sàng và kỹ thuật	tình trạng pin, thông số được chọn
Báo cáo	
Báo cáo quá trình	khởi kích tự động cách 24 giờ
Báo cáo sự kiện	khởi kích mỗi ngày sau sự kiện lâm sàng hoặc kỹ thuật
Báo cáo thử máy	khởi kích bởi máy chương trình
Loại sự kiện	
Bệnh nhân khởi kích	40 s (30 s tiền sử, 10 s sau sự kiện)
Vô tâm thu	40 s (30 s tiền sử, 10 s sau sự kiện)
Nhịp thất cao	40 s (30 s tiền sử, 10 s sau sự kiện)
Nhịp chậm	40 s (30 s tiền sử, 10 s sau sự kiện)
Rung nhĩ	40 s (30 s tiền sử, 10 s sau sự kiện)

Định kỳ	40 s (30 s tiền sử, 10 s sau sự kiện)
Chẩn đoán	
Hoạt động	nhịp trung bình và khi nghỉ
	biến thiên nhịp tim
	quá trình vận động
Số đoạn	số đoạn được phát hiện tự động
Chi tiết cơn rung nhĩ (AF)	thời điểm xảy ra
	thời gian rung nhĩ
	nhịp thất khi rung nhĩ
Nhận cảm	biên độ sóng R
	thời gian nhiễu
Mã hàng BioMonitor	394119